

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: LÂM THỊ MỸ DUNG
- Năm sinh: 23.07.1959
- Giới tính: Nữ
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): 1987 Tiến sĩ. Trường Đại học Tổng Hợp Sofia, Bulgaria.
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): 2018 Giáo sư. Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG Hà Nội

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Khảo cổ học, Lịch sử
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Giám đốc Bảo tàng Nhân học, chủ nhiệm Bộ môn Khảo cổ học
 - Chức vụ cao nhất đã qua:
 - Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): 2019, Hội đồng GSCS, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG Hà Nội.
 - Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): 2019. Hội đồng Liên ngành Sử học – Khảo cổ học – Dân tộc học
 - Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):.....

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 6 sách chuyên khảo; 03 giáo trình.
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

1. Địa điểm Khảo cổ học Thành Đèn – Những giá trị văn hóa lịch sử (chủ biên), ĐHQG, Hà Nội, 2016.

2. Sa Huỳnh Lâm Ấp Champa, Thời kỳ 5TCN đến Thời kỳ 5SCN (Một số vấn đề khảo cổ học), Thế giới, Hà Nội, 2017, 2018.

3. Nghìn năm gốm cổ Champa (đồng tác giả), VHDT, Hà Nội, 2017, 2020.
4. Khảo cổ học Biển đảo Việt Nam Tiềm năng và Triển vọng (đồng chủ biên). Nxb ĐHQG, Hà Nội, 2017.

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 75 bài báo tạp chí trong nước; 18 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bô nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

Đồng tác giả “Thành Lồi Thừa Thiên Huế qua những kết quả nghiên cứu mới”, *Tạp chí Khảo cổ học*, số 5, 2016, tr. 58-71.

Tác giả Xây dựng và phát huy giá trị sưu tập mẫu vật phục vụ đào tạo và nghiên cứu ở Bảo tàng Nhân học, *Tạp chí Bảo tàng & Nhân học*, 1 (13), 2016, 3-11.

Tài nguyên Di sản Văn hóa trong bối cảnh đương đại (Thách thức, khó khăn trong Bảo tồn và Phát huy Giá trị), viết chung với Chu Lâm Anh và Nguyễn Anh Thư. Kỷ yếu HTKHQT *Hội nhập Quốc tế về Bảo tồn Cơ hội và Thách thức cho các giá trị Di sản Văn hóa*, Nxb ĐHQG Thành phố HCM. ISBN: 978-604-73-6535-7. Tr.15-26. 2018

Trao đổi ven sông Thu Bồn thời Sa Huỳnh và Champa sớm in trong Nguyễn Quang Ngọc và Nguyễn Văn Kim (cb) (2018), *Biển và Lục địa...* Nxb ĐHQG Hà Nội 2018

Phức hợp Vườn Chuối qua những cuộc khai quật (viết chung) in trong *Thông báo Khoa học* của Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, Hà Nội, 2019* ISBN – 978-604-9803-19-2, tr.37-49.

Ruộng Đồng Cao trong phức hợp di tích Sa Huỳnh Champa Hội An, Quảng Nam (viết chung). *Tạp chí Khảo cổ học*, số 4, năm 2019

Hội An Thời Tiền, Sơ sử và Champa, tạp chí *Xưa Nay*, số 523 (11-2019), tr.24-28.

PHÁT HIỆN VÀ NGHIÊN CỨU VĂN HÓA SA HUỲNH (1909 - 2019), Tập 9, Số 3 (2019): ĐHDL *Tạp chí Khoa học Đại học Đà Lạt* (DLU Journal of Science) online.

Trường phái Xô Viết trong Khảo cổ học Việt Nam, in trong Nguyễn Văn Sửu (cb) *Ảnh hưởng của trường phái Xô Viết trong Nhân học ở Việt Nam*, Nxb ĐHQG Hà Nội 2020, tr.131-148

Tiếp xúc và giao thoa của VHSH qua những phát hiện và nghiên cứu mới in trong *Thông báo Khoa học* của Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, số 2019** Hà Nội, tr.22-37. ISBN 978-604-9803-20-8.

- Quốc tế:

Tác giả chính. Ru Diep and Quynh Van Culture in Central Vietnam, *Archaeological Research in Asia*, Available online 9 April 2020, 100190, <https://doi.org/10.1016/jара.2020.100190>.

- Tác giả. Champa settlements of the First Millennium: New Archaeological Research, in trong Arlo Griffiths, Andrew Hardy & Geoff Wade (cb) *Champa Territories and Networks of a Southeast Asian Kingdoms*, EFEO, Etudes Thematiques. Paris 2019, 23-46.
- Tác giả. Public Archaeology in Vietnam: Current Situation and Perspective, *Sophia Journal of Asian, African, and Middle Eastern Studies*/ No.37 (2019), ISSN-0289-1417, 3-17.
- Tác giả. Champa archaeology in Vietnam from 1975 to the present, in trong *Vibrancy in Stone: Masterpieces of the Danang Museum of Cham Sculpture*, do Võ Văn Thắng, Trần Kỳ Phương và Peter D. Sharrock chủ biên, River Books, 2018
- Đồng tác giả. “From the Ground, Up: The Looting of Vườn Chuối within the Vietnamese and Southeast Asian Antiquities Trade”, *Public Archaeology*, ISSN 175355 Q3, ISSN: 1465-5187 (Print) 1753-5530 (Online), Vol. 14 No. 4, tr. 224–239, tháng 11/ 2016.
- Tác giả. Nouvelles recherches sur la céramique du Champa, *Arts du Vietnam Nouvelles Approches, Collection, Collection « Art & Société »*, Jean-Yves Andrieux et Guillaume Glorieux (chủ biên), Presses Universitaires de Rennes, 2015, 35-45.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trao lên)

- a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm:cấp Nhà nước;cấp Bộ và tương đương.
- b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

Một số vấn đề xã hội Champa qua nghiên cứu khảo cổ học, Mã số IV.1.2-2012.18, NAFOSTED, 2017.

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

- a) Tổng số công trình khoa học khác:
- Tổng số có:sáng chế, giải pháp hữu ích
 - Tổng số có:tác phẩm nghệ thuật
 - Tổng số có:thành tích huấn luyện, thi đấu
- b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):
-

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

- a) Tổng số: 05 NCS đã hướng dẫn chính
- b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

Nguyễn Anh Thu, Đồ gốm Champa thiên niên kỷ I SCN qua tư liệu một số địa điểm khảo cổ học, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG Hà Nội. Năm 2015, Hướng dẫn chính

Hoàng Thúy Quỳnh, Đồ gốm văn hóa Sa Huỳnh, Học viện KHXH, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam. Năm 2016. Hướng dẫn chính

Bùi Hữu Tiến, Văn hóa Đồng Đậu, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG Hà Nội. Năm

2016. Hướng dẫn chính

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

.....
3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

Giải B giải thưởng sách Quốc gia Lần thứ hai 2019

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

<https://orcid.org/my-orcid>

3.4. Ngoại ngữ

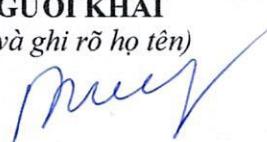
- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Bun, Nga, Anh, Pháp
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Thành thạo

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 6 tháng 5 năm 2020

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



LÂM THỊ MỸ DUNG



TS. Trịnh Văn Định

